

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HS – PT
Ngày: 27/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Các thẩm phán: Ông Đinh Xuân Tuấn.

Ông Nguyễn Hữu Hòa.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:

Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2019/TLPT – HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thế N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thế N, sinh năm 1983; HKTT: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế V, sinh năm 1954 và bà Thân Thị L, sinh năm 1957; có vợ là Nguyễn Thị L1, sinh năm 1985; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 20/11/2018 đến ngày 23/11/2018; hiện tại ngoại; có mặt.

Trong vụ án này còn có người có các bị cáo Thân Mạnh Th, Bùi Văn H (tức P), Nguyễn Ngọc V do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h ngày 20/11/2018, tổ công tác đội điều tra tổng hợp Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Bùi Văn H có hành vi mua bán trái phép pháo nổ cho một thanh niên không quen biết.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 8 hộp dạng hình lập phương có kích thước (14,5x14,5x15)cm, bên ngoài mỗi hộp đều được bọc ngoài bằng giấy màu vàng và đỏ, bên trong mỗi hộp đều có 36 ống trụ tròn đều được quấn ngoài bằng giấy bìa cát tông, mỗi ống đều có đường kính 2,4cm.

- 01 bao tải dứa màu vàng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, BKS: 98B1 - 285.32

Tại Kết luận giám định số 26^A/KLGD-PC09 ngày 20/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“08 hình lập phương có kích thước (14,5x14,5x15)cm, bên ngoài mỗi hộp đều được bọc bằng giấy màu vàng và đỏ, bên trong mỗi hộp đều có 36 ống trụ tròn đều được cuốn ngoài bằng giấy bìa cát tông, mỗi ống đều có đường kính 2,4cm là pháo; loại pháo hoa; có chứa thuốc pháo; khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ. Tổng khối lượng 8 hộp pháo là 11,2kg”.

Sau đó Nguyễn Thế N, Thân Mạnh Th và Nguyễn Ngọc V đã tự đầu thú. Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận: Khoảng tháng 4/2018, Nguyễn Thế N mua của người phụ nữ không quen biết ở chợ biên giới tại tỉnh Lạng Sơn 5 hộp pháo với giá 170.000đ/hộp. Sau đó, N mang về nhà cất giấu. N đã sử dụng 01 hộp vào Tết trung thu và vứt 01 hộp xuống mương nước sau nhà. Khoảng cuối tháng 10/2018, Thân Mạnh Th là anh rể của Nguyễn Ngọc V nhờ V mua hộ 03 hộp pháo. Do V biết N có pháo, nên V gọi điện cho N hỏi mua hộ Th 03 hộp pháo, N đồng ý bán cho V 03 hộp pháo với giá 350.000đ/hộp, tổng cộng là 1.050.000đ. N và V thống nhất giao pháo tại nhà ông Nguyễn Văn T2 ở thôn Tr, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Khi N mang pháo đến nhà ông T2, ông T2 không có nhà. Sau đó V đã mang 3 hộp pháo về đưa cho Th và nhận 1.050.000đ để trả cho N. Th cầm 03 hộp pháo cất giấu ở nhà.

Khoảng cuối tháng 10/2018, N lại lên khu vực chợ biên giới và mua của người phụ nữ lần trước 5 hộp pháo với giá 170.000đ/hộp mang về nhà cất giấu. Khoảng đầu tháng 11/2018, Bùi Văn H quen biết với người tên T3 qua mạng xã hội Facebook và người này hỏi mua pháo. H hẹn nếu có sẽ thông báo lại cho T3. Ngày 18/11/2018, H có đến nhà Th (là cậu ruột vợ H) ăn cỗ, H hỏi Th có biết chỗ nào có pháo bán, mua cho H mấy hộp. Lúc này, V cũng có mặt tại đây, Th

bảo V gọi điện hỏi N để lấy cho Th 05 hộp pháo. Sau khi V điện thoại cho N hỏi, được N trả lời còn pháo thì V đưa điện thoại cho Th để Th trực tiếp nói chuyện với N, N đồng ý bán cho Th 5 hộp, với giá 350.000đ/hộp. N và Th hẹn giao pháo tại nhà ông T2. Chiều tối cùng ngày, N mang 5 hộp pháo được bọc ngoài bằng túi bóng đen sang nhà ông T2 nói gửi đồ cho V (ông T2 không biết trong túi bóng đen để đồ gì). Sáng ngày 20/11/2018, Th sang nhà ông T2 lấy 05 hộp pháo mang về nhà. Lúc này, H đến Th đã bán cho tổng cộng H 08 hộp pháo đựng trong chiếc bao tải dứa màu vàng, với giá 420.000đ/hộp. H đưa cho Th số tiền là 3.360.000đ. Sau khi nhận được tiền của H, Th đưa cho ông T2 số tiền 1.750.000đ và nhờ ông T2 gửi trả cho N.

Sau khi mua được pháo, H điện thoại cho T3, T3 bảo H mang đến khu công chào thuộc phường Đ, thành phố B để bán cho T3, cả hai thống nhất 490.000đ/hộp. Sau khi thỏa thuận xong, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, BKS 98B1 chở bao tải đựng 8 hộp pháo đến chỗ hẹn. Khi đến nơi, H gọi điện cho T3 thì T3 bảo bạn nên nhờ người quen ra lấy. Khoảng 13h ngày 20/11/2018 khi H đang giao dịch bán pháo cho một nam thanh niên thì bị tổ công tác của Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số pháo và xe mô tô.

Tại Bản án số 51/2018/HSST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh đã tuyên xử các bị cáo Nguyễn Thế N, Thân Mạnh Th, Bùi Văn H, Nguyễn Ngọc V phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Thế N 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/11/2018 đến ngày 23/11/2018. Phạt bổ sung N 20.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với 3 bị cáo còn lại, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/3/2019, bị cáo Nguyễn Thế N kháng cáo xin hưởng án treo. Ngày 08/3/2019, N kháng cáo bổ sung: Bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về 05 hộp pháo do 03 hộp pháo bán lần đầu bán cách 05 hộp sau khoảng 01 tháng, nên hành vi của bị cáo không có tính liên tục, đối với 3 hộp pháo đầu không cấu thành tội phạm mà chỉ bị xử lý hành chính. Bản án nhận định Th, H, V nộp một khoản tiền sung công là thể hiện thái độ ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là không đúng pháp luật. Vì vậy xử các bị cáo khác hình phạt tù nhưng cho hưởng treo mà N thì không được hưởng án treo là không thỏa đáng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo N giữ nguyên kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như án sơ thẩm đã xét xử. Bản án sơ thẩm phạt bị cáo tù giam là quá nặng vì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tự nguyện đầu thú và

thành khẩn nhận tội; Bị cáo được thưởng Huân chương; do nhận thức pháp luật hạn chế nên phạm tội, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo N không có tình tiết giảm nhẹ mới, mặt khác bị cáo giữ vai trò chính nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của N, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo N không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo N tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 4/2018 và tháng 10/2018, Nguyễn Thế N mua 10 hộp pháo hoa với giá 170.000đ/hộp mang về nhà cất giấu. Sau đó bị cáo đã đem sử dụng 01 hộp và vứt 01 hộp, còn lại 08 hộp. Sau đó vào khoảng tháng 10, tháng 11/2018, thông qua V giới thiệu, N đã bán cho Th 02 lần (một lần 03 hộp, một lần 05 hộp) với giá 350.000đ/hộp. Theo kết luận giám định 08 hộp pháo hoa có khối lượng là 11,2 kg, do vậy Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo N phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, vi phạm Nghị định 36/2009/NĐ-CP ngày 15/4/2009 của Chính Phủ về việc quản lý, sử dụng pháo, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải có hình phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo N, HĐXX nhận thấy: Bản án sơ thẩm quy kết bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tổng số 08 hộp pháo với khối lượng là 11,2 kg là phù hợp với pháp luật bởi lẽ tháng 4/2018 bị cáo mua 05 hộp, sau đó tháng 10/2018 thông qua V bán 03 hộp cho Th. Tiếp đó, tháng 11/2018 bị cáo mua tiếp 05 hộp bán cho Th và bị phát hiện. Như vậy, hành vi mua bán 03 hộp pháo lần đầu bị cáo chưa bị xử lý nên phải cộng với khối lượng của 05 hộp bị cáo bán cho Th lần sau để truy tố, xét xử trong cùng một vụ án là phù hợp với pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo không bị chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên như Bản án sơ thẩm đã phân tích. Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, HĐXX nhận thấy: Trong vụ án này, bị cáo giữ vai trò

chính, đã hai lần mua pháo với số lượng lớn về để bán kiếm lời, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và phạt bị cáo mức án 15 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên cần bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Về vật chứng: Đối với toàn bộ vỏ đựng mẫu vật và 8,86 kg mẫu vật còn lại sau giám định (đã được niêm phong); khi Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, xét xử vụ án, số vật chứng này vẫn chưa được CQĐT bàn giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý vật chứng, như vậy là không đúng quy định tại Điều 276 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 36 Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 19/10/2018 quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Ngày 27/5/2019, toàn bộ số vật chứng này đã được bàn giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Ninh, do vậy cần sửa lại phần tuyên về vật chứng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xem xét.

Bị cáo N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thế N 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2019 nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/11/2018 đến ngày 23/11/2018. Phạt bổ sung Nguyễn Thế N 20.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định bắt tạm giam bị cáo Nguyễn Thế N 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để bảo đảm việc thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu của N; 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen thu của V; 01 điện thoại di động Masstel màu đỏ thu của Th; 01 điện thoại di động Samsung màu trắng thu của H và 2.000.000 đồng (Các vật chứng có đặc điểm theo biên bản

giao nhận vật chứng ngày 21/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Tịch thu tiêu hủy: Vỏ đựng mẫu vật và 8,86 kg mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một thùng catton, có dấu của phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của Giám định viên (hiện số vật chứng này đang lưu giữ tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Ninh theo biên bản giao nhận ngày 27/5/2019).

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bị cáo N phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT; VKS; TAND; Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nghiêm Thị Lượng